

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1377/QĐ-VNPT-IT&VAS

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định

**Tiêu chuẩn thống nhất dành cho phần mềm dùng chung
và triển khai tập trung trong Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam**

TỔNG GIÁM ĐỐC TẬP ĐOÀN

Căn cứ Quyết định số 955/QĐ-TTg ngày 24/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thành Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Quyết định số 180/QĐ-TTg ngày 28/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

Theo đề nghị của ông Trưởng ban Công nghệ thông tin và Dịch vụ giá trị gia tăng.

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này "*Quy định Tiêu chuẩn thống nhất dành cho phần mềm dùng chung và triển khai tập trung trong Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam*".
- Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Điều 3.** Các Ông, Bà Chánh Văn phòng, các Trưởng Ban chức năng, Tổng giám đốc và Giám đốc các đơn vị thành viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng Thành viên (để báo cáo);
- Tổng giám đốc (để báo cáo);
- Các d/c Phó TGĐ (để biết);
- Lưu VT, Ban IT&VAS (3).pttue

Số AIS: 151703 – VBĐT





**TẬP ĐOÀN
BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG
VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Tiêu chuẩn thống nhất dành cho phần mềm dùng chung
và triển khai tập trung trong Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam**
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1377~~ /QĐ-VNPT-IT&VAS
ngày ~~14~~ tháng ~~9~~ năm 2015 của Tổng Giám đốc Tập đoàn)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng.

1. Quy định này quy định thống nhất các tiêu chuẩn cần thiết cho việc xây dựng, cung cấp, triển khai các sản phẩm phần mềm dùng chung và triển khai tập trung cho Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT).
2. Các đơn vị trong và ngoài VNPT khi cung cấp, triển khai các sản phẩm phần mềm dùng chung và triển khai tập trung cho VNPT phải tuân theo quy định này.

Điều 2. Các khái niệm, thuật ngữ, các từ viết tắt.

Trong quy định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. VNPT: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.
2. Single Sign On (viết tắt là SSO): đăng nhập một lần.
3. One-time Password (viết tắt là OTP): mật khẩu dùng một lần.
4. VNPT-Portal: Cổng thông tin điều hành sản xuất kinh doanh của VNPT.
5. Sản phẩm phần mềm (sau đây gọi tắt là phần mềm): là phần mềm được thiết kế, lập trình và có thể được mua bán hoặc chuyển giao cho đối tượng khác sử dụng.
6. Phần mềm dùng chung: là các phần mềm được Tập đoàn phê duyệt thuộc danh mục phần mềm dùng chung của VNPT.
7. Phần mềm triển khai tập trung: là các phần mềm được Tập đoàn chỉ đạo phê duyệt triển khai tập trung trong VNPT.
8. Đơn vị cung cấp phần mềm: là đơn vị thuộc hoặc không thuộc VNPT có chức năng hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh phần mềm và có đủ năng lực thực hiện cung cấp phần mềm dùng chung hoặc triển khai tập trung.
9. Đơn vị sử dụng phần mềm: bao gồm Cơ quan Tập đoàn và các đơn vị thành viên của Tập đoàn có nhu cầu sử dụng các phần mềm của Đơn vị cung cấp phần mềm trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

Chương II

YÊU CẦU PHẦN MỀM

Điều 3. Mô hình phần mềm

1. Đối với các phần mềm dùng chung hoặc triển khai tập trung được xây dựng và triển khai kể từ thời điểm ban hành quy định này:

- Phần mềm phải được xây dựng theo mô hình Web-based, hướng tới phần mềm như một dịch vụ (SaaS – Software as a Service). Các phần mềm không áp dụng mô hình Web-based phải được sự phê duyệt của Lãnh đạo Tập đoàn trước khi xây dựng.

- Triển khai tập trung ứng dụng tại các hệ thống máy chủ được Tập đoàn quy hoạch.

2. Đối với các phần mềm đã được xây dựng và triển khai không tuân theo quy định tại khoản 1, điều 3 của quy định này:

- Phần mềm do đơn vị thuộc VNPT cung cấp: các đơn vị liên quan phối hợp nâng cấp phần mềm phù hợp theo quy định tại khoản 1, điều 3 của quy định này trong vòng 12 tháng kể từ ngày quy định này có hiệu lực thi hành.

- Phần mềm do đơn vị ngoài VNPT cung cấp: các đơn vị liên quan phối hợp nâng cấp phần mềm phù hợp theo quy định tại khoản 1, điều 3 của quy định này trong vòng 18 tháng kể từ ngày quy định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Xác thực tập trung/Đăng nhập một lần

- Các phần mềm được xây dựng theo mô hình Web-based phải sử dụng cơ chế SSO với VNPT-Portal.

- Các phần mềm đang được xây dựng và triển khai không theo mô hình Web-based phải được xác thực tập trung, sử dụng tài khoản email của Tập đoàn để đăng nhập hệ thống.

Điều 5. Yêu cầu về bảo mật

- Bảo vệ dữ liệu truyền tải trên đường truyền:

- Đối với phần mềm Web-base: phải sử dụng giao thức bảo mật SSL (Secure Sockers Layer).
- Đối với phần mềm client/server: phải sử dụng giải pháp mã hóa dữ liệu truyền tải.

- Phần mềm phải sử dụng cơ chế xác thực đa nhân tố (tên truy cập/mật khẩu và OTP).

- Thông tin mật khẩu phải được mã hóa khi lưu trữ.

- Phân quyền sử dụng của người dùng theo chức năng và dữ liệu.

- Phần mềm phải sử dụng các cơ chế phân quyền của CSDL để đảm bảo tính độc lập dữ liệu của các đơn vị sử dụng chung phần mềm.

- Phần mềm phải có giải pháp sao lưu và phục hồi dữ liệu và hệ thống khi có sự cố.

- Phần mềm phải ghi log và đưa ra báo cáo đầy đủ các tác động vào hệ thống (qua giao diện phần mềm/ hoặc trực tiếp vào CSDL) của người dùng và nhân viên quản trị.

- Phần mềm phải tuân thủ theo các yêu cầu khác về chính sách bảo mật của Tập đoàn.

Điều 6. Yêu cầu về giao diện

- Phần mềm phục vụ nội bộ Tập đoàn phải tuân thủ giao diện thiết kế chuẩn cho các phần mềm tập trung, dùng chung của VNPT (phụ lục 1).

- Phông chữ tiếng Việt sử dụng trong phần mềm theo bộ mã tiêu chuẩn quốc tế Unicode (TCVN 6909:2001).

- Phần mềm phải chạy được đồng thời trên nhiều trình duyệt web phổ biến (Internet Explorer 8.0 trở lên, Google Chrome 12.0 trở lên, Mozilla Firefox 5.0 trở lên, Safari 5.0 trở lên...), khuyến khích ứng dụng hỗ trợ giao diện trên thiết bị di động.

Điều 7. Yêu cầu về chất lượng phần mềm

1. Quá trình xây dựng phần mềm phải phù hợp quy trình phát triển phần mềm CMMI 1.3, tối thiểu với mức độ trưởng thành 3 (Defined - định nghĩa được)

2. Các tài liệu bắt buộc có trong quá trình phát triển phần mềm phải tuân theo tiêu chuẩn CMMI 1.3 bao gồm:

- Tài liệu yêu cầu,
- Tài liệu đặc tả yêu cầu người dùng,
- Tài liệu đặc tả yêu cầu phần mềm,
- Tài liệu thiết kế tổng thể hệ thống,
- Tài liệu thiết kế chi tiết hệ thống,
- Tài liệu đặc tả trường hợp sử dụng,
- Tài liệu đặc tả giao diện người dùng,
- Tài liệu thiết kế dữ liệu,
- Tài liệu thiết kế lớp,
- Kịch bản kiểm tra,
- Báo cáo kết quả kiểm tra,
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng,
- Tài liệu hướng dẫn cài đặt,
- Tài liệu hướng dẫn quản trị.

Điều 8. Yêu cầu về tính pháp lý

1. Đơn vị cung cấp phần mềm phải ghi rõ nguồn gốc xuất xứ các thành phần (thư viện/chương trình/mã nguồn...) sử dụng do tổ chức/cá nhân khác sở hữu/phát triển.

2. Đơn vị cung cấp phần mềm phải đảm bảo các vấn đề về bản quyền của các thành phần sử dụng trong phần mềm.

3. Đối với trường hợp đơn vị cung cấp phần mềm là đơn vị thành viên của VNPT, đơn vị cung cấp phần mềm tiến hành các thủ tục để đăng ký bản quyền sản phẩm phần mềm theo các hướng dẫn của Tập đoàn.

Điều 9. Yêu cầu tổ chức triển khai hỗ trợ

1. Đơn vị cung cấp phần mềm tổ chức đội ngũ cán bộ triển khai, cán bộ hỗ trợ; ghi lại đầy đủ nhật ký triển khai, nhật ký hỗ trợ.

2. Đơn vị cung cấp phần mềm phải có website hỗ trợ người dùng.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Triển khai thực hiện

1. Tổng Công ty Hạ tầng mạng (VNPT-Net) chịu trách nhiệm:

- Hướng dẫn các đơn vị cung cấp phần mềm cách thức xác thực tập trung, tích hợp ứng dụng SSO với VNPT-Portal.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát đơn vị cung cấp phần mềm các vấn đề liên quan đến bảo mật.

2. Các đơn vị thành viên của VNPT:

- Căn cứ trên quy định chung được Tập đoàn ban hành, thực hiện xây dựng các quy định cụ thể để áp dụng cho các phần mềm triển khai tại đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi, nâng cấp các hệ thống phần mềm chưa phù hợp với tiêu chuẩn do Tập đoàn ban hành.

- Phối hợp với các đơn vị cung cấp phần mềm để nâng cấp các hệ thống phần mềm chưa phù hợp tiêu chuẩn trong thời hạn đã được quy định tại khoản 2 điều 3 của quy định này.

3. Ban Công nghệ thông tin và Dịch vụ giá trị gia tăng chịu trách nhiệm:

- Hướng dẫn các đơn vị triển khai tiêu chuẩn phần mềm.

- Kiểm tra, giám sát, báo cáo Lãnh đạo Tập đoàn việc tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của quy định này trên phạm vi toàn Tập đoàn.

- Trình lãnh đạo Tập đoàn ban hành các văn bản chỉ đạo liên quan tiêu chuẩn phần mềm.

- Hướng dẫn đơn vị quản lý việc xây dựng, triển khai phần mềm đưa các yêu cầu trong quy định này vào hồ sơ thầu, vào ràng buộc trong hợp đồng kinh tế đối với đơn vị cung cấp phần mềm.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

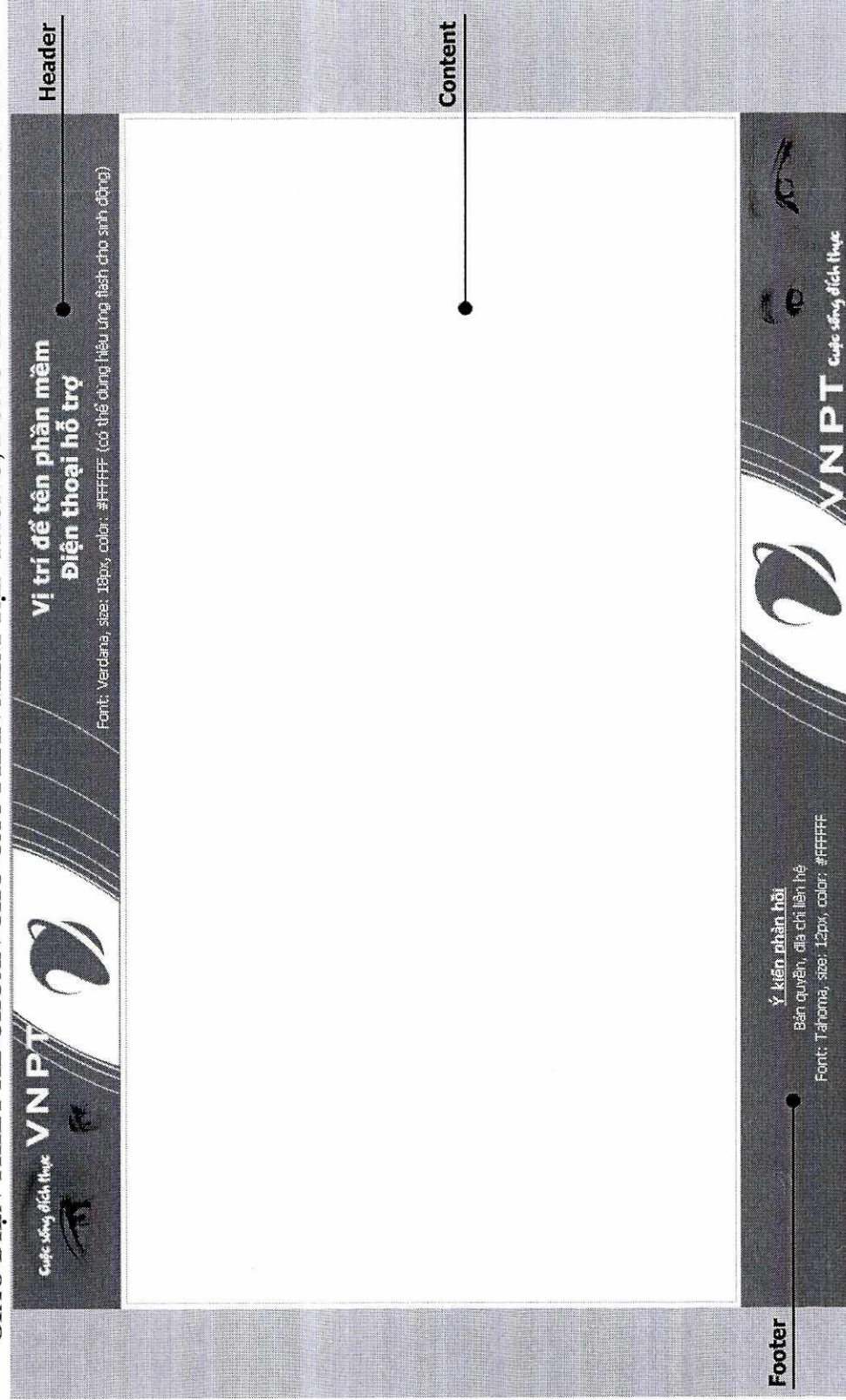
1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, thay thế quy định ban hành kèm theo Quyết định số 1063/QĐ-VNPT-IT&VAS ngày 14 tháng 7 năm 2014 của Tổng Giám đốc Tập đoàn.

2. Trưởng các Ban chức năng, Tổng giám đốc/Giám đốc các đơn vị thành viên của VNPT và đơn vị/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Tập đoàn để xem xét, giải quyết./.

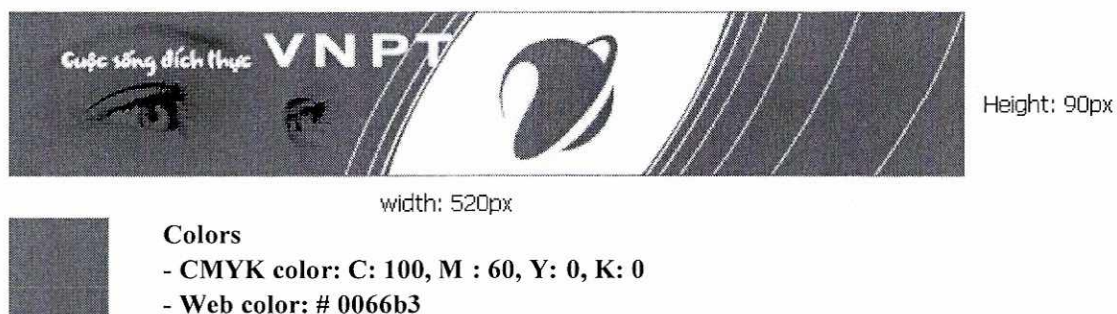
**TỔNG GIÁM ĐỐC**
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TẬP ĐOÀN
HỮU CHÍNH
VIÊN THÔNG
VIỆT NAM
T.Đ. ĐÔNG ĐÀ - TP. HÀ NỘI
Tổ Mạnh Cường

PHỤ LỤC 1
GIAO DIỆN THIẾT KẾ CHUẨN CHO CÁC PHẦN MỀM TẬP TRUNG, DÙNG CHUNG TRONG VNPT



Hình 1: Quy định giao diện chuẩn phần mềm Web-based

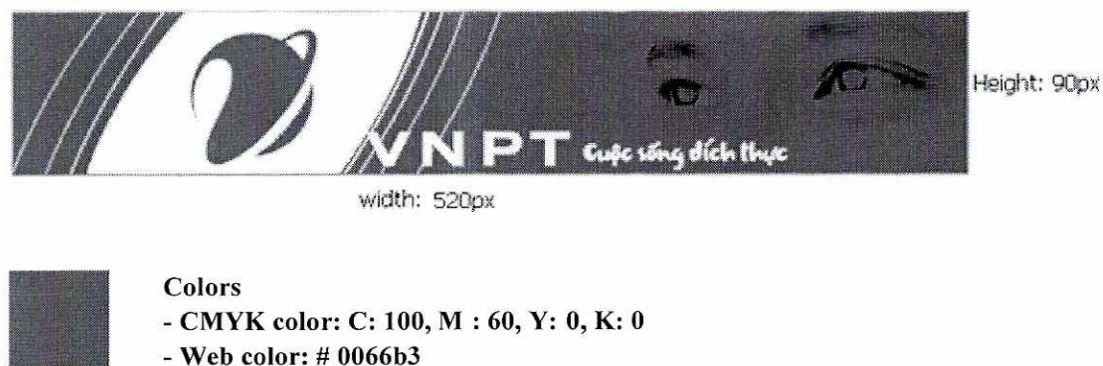
1. Header



Hình 2: Quy định giao diện chuẩn cho phần Header

Phần header được thiết kế thành banner top của website, với nhận diện đôi mắt nữ. Màu sắc cũng như kích thước banner tuân thủ theo hình 2. Vị trí bên phải header được để tên phần mềm, điện thoại hỗ trợ.

2. Footer



Hình 3: Quy định giao diện chuẩn cho phần Footer

Phần footer được thiết kế thành banner bottom của website, với nhận diện đôi mắt nam. Màu sắc cũng như kích thước banner tuân thủ theo hình 3. Vị trí bên trái footer được ghi bản quyền, địa chỉ liên hệ và link đến ý kiến phản hồi.

3. Content

Phần content không quy định bắt buộc về nhận diện, các đơn vị có thể thiết kế theo nhu cầu riêng của từng phần mềm.